

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

23/2

D71 111

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (03 -)/CA22MNA

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: TH

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc
23 / 02 / 2024

Phòng thi: D71 111

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Gh chú
1	214222053	Trần Thị Thảo	Ngân	15/12/2004	Nữ	✓	✓	✓	✓		CT
2	214222054	Trần Bảo	Ngọc	24/12/2004	Nữ	8.8	4,8	6,8	003	<u>Thu</u>	
3	214222055	Lê Thị Hồng	Thị	12/07/2004	Nữ	9.0	5,0	7,0	004	<u>Thu</u>	
4	214222058	Sơn Thị Thanh	Trúc	03/03/2004	Nữ	8.8	4,5	6,7	005	<u>Trúc</u>	
5	214222059	Trần Triều	An	16/12/2004	Nữ	8.8	4,5	6,7	006	<u>Trần An</u>	
6	214222060	Tăng Thị Kim	Anh	04/01/2004	Nữ	8.8	5,8	7,3	007	<u>Anh</u>	
7	214222061	Nguyễn Thị Vân	Anh	02/08/2004	Nữ	9.0	3,8	6,4	008	<u>Anh</u>	
8	214222062	Nguyễn Thị Phương	Anh	27/07/2002	Nữ	8.8	5,0	6,9	009	<u>Anh</u>	
9	214222063	Thạch Thị Line	Đa	22/01/2004	Nữ	8.8	4,3	6,6	010	<u>Đa</u>	
10	214222064	Thạch Thị Thanh	Huy	07/07/2004	Nữ	9.0	4,0	6,5	011	<u>Huy</u>	
11	214222066	Nguyễn Thị Minh	Huyền	27/08/2002	Nữ	8.8	4,3	6,6	012	<u>Huyền</u>	
12	214222068	Phạm Thị Thùy	Linh	03/02/2003	Nữ	9.0	4,0	6,5	013	<u>Thùy</u>	
13	214222070	Nguyễn Thị Diễm	My	08/07/2004	Nữ	8.8	3,8	6,3	014	<u>My</u>	
14	214222071	Nguyễn Huỳnh	My	06/12/2002	Nữ	9.0	5,5	7,3	015	<u>Huỳnh</u>	
15	214222072	Huỳnh Thanh	Ngân	14/08/2002	Nữ	9.0	3,5	6,3	016	<u>Thanh</u>	
16	214222073	Trương Thị Bích	Như	13/12/2004	Nữ	8.8	5,0	6,9	017	<u>Như</u>	
17	214222074	Dương Thị Ngọc	Như	30/12/2004	Nữ	9.0	5,3	7,2	018	<u>Ngọc</u>	
18	214222075	Nguyễn Thị Bảo	Như	30/08/2004	Nữ	9.0	5,0	7,0	019	<u>Bảo</u>	
19	214222076	Luyện Thị Hồng	Nhung	26/10/2004	Nữ	8.8	5,5	7,2	020	<u>Nhung</u>	

Tổng số sv, hs trên danh sách: 19

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 18

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 18

Tổng số tờ:

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 29 tháng 02 năm 2024

Cán bộ coi thi 1: Đỗ Đình Sơn Hân

Cán bộ ghi điểm: Trần Cao Dương Phước Uy Lan

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Thị Lành

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (03 -)/CA22MNA

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: TN

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

23/02/2024

Phòng thi: D71.110

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Gh chú
1	214221152	Từ Khả Linh	13/10/2003	Nữ	9.3	5,0	7,2	001	<u>Khả Linh</u>		
2	214222001	Thạch Thị Thúy An	30/12/2004	Nữ	9.0	4,8	6,9	002	<u>AD</u>		
3	214222003	Nguyễn Ngọc Ánh	05/05/2004	Nữ	8.8	5,8	7,3	003	<u>Ánh</u>		
4	214222005	Cao Nguyễn Ngọc Diễm	09/04/2004	Nữ	8.8	4,3	6,6	004	<u>Diễm</u>		
5	214222006	Lê Thị Mỹ Dung	21/09/2003	Nữ	9.0	5,8	7,4	005	<u>Lưu</u>		
6	214222007	Lê Thị Thùy Dương	13/04/2004	Nữ	8.8	4,0	6,4	006	<u>Dương</u>		
7	214222008	Trần Thị Cẩm Duyên	05/12/2004	Nữ	9.0	4,3	6,7	007	<u>Duyên</u>		
8	214222010	Phan Thị Ngọc Giàu	08/06/2004	Nữ	9.5	4,8	7,2	008	<u>Giàu</u>		
9	214222011	Thạch Thị Ngọc Hân	16/01/2003	Nữ	8.8	4,5	6,7	009	<u>Hân</u>		
10	214222012	Tổng Thị Bảo Hân	14/10/2003	Nữ	8.8	3,3	6,1	010	<u>Hân</u>		
11	214222015	Phạm Như Huỳnh	23/04/2003	Nữ	9.5	5,0	7,3	011	<u>Huỳnh</u>		
12	214222016	Thạch Thị Ngọc Mai	23/03/2004	Nữ	8.8	5,3	7,1	012	<u>Mai</u>		
13	214222017	Võ Thị Diễm My	05/11/2003	Nữ	9.0	4,3	6,7	013	<u>My</u>		
14	214222018	Dương Thị Thanh Na	17/03/2003	Nữ	8.8	4,3	6,6	014	<u>Na</u>		
15	214222019	Nguyễn Thị Nga	14/07/2004	Nữ	9.0	5,0	7,0	015	<u>Nga</u>		
16	214222020	Kim Thảo Ngân	19/12/2004	Nữ	9.0	4,3	6,7	016	<u>Ngân</u>		
17	214222026	Nguyễn Thanh Nhi	28/07/2004	Nữ	8.8	4,8	6,8	017	<u>Nhi</u>		
18	214222033	Nguyễn Thị Ngọc Thắm	03/03/2004	Nữ	8.8	3,3	6,1	018	<u>Thắm</u>		
19	214222045	Thạch Thị Sa Vinh	27/12/2004	Nữ	9.0	4,5	6,8	019	<u>Vinh</u>		
20	214222052	Thạch Thị Thanh Ngân	15/10/2004	Nữ	9.0	4,8	6,9	020	<u>Ngân</u>		

Tổng số sv, hs trên danh sách: 20

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 20

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 20

Tổng số tờ:.....

Điểm QT: 80 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 29 tháng 02 năm 2024

Cán bộ coi thi 1:.....

Nguyễn Thị Ngọc Duyên

Cán bộ ghi điểm: Cao Dương Phương Lan

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra: Thanh

Nguyễn Thị Linh

Học kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Phòng thi:.....071112

Nguyễn Thị Lành

HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ**Danh Sách Ghi Điểm****Kết thúc học phần-Lần 1**

Học kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (03 -)/CA22MNB

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: Thực nghiệm

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

.....23.....02.....2024

Phòng thi: 071.113

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Gh chú
1	214222048	Đào Như Ý	01/07/2003	Nữ	9.0	6,3	7,7	006			
2	214222049	Sơn Thị Ngọc Yến	04/10/2003	Nữ	9.0	6,3	7,7	007			
3	214222078	Huỳnh Trúc Phương	26/08/2004	Nữ	8.8	5,8	7,3	008			
4	214222079	Lê Thị Kim Quyên	21/04/2004	Nữ	9.0	5,8	7,4	009			
5	214222081	Liêu Thị Ngọc Thắm	07/03/2004	Nữ	9.0	6,3	7,7	010			
6	214222082	Thạch Thị Thanh Thảo	30/01/2004	Nữ	9.0	6,0	7,5	011			
7	214222084	Dương Thị Hoàng Thơ	24/04/2004	Nữ	8.8	6,3	7,6	012			
8	214222085	Lâm Thị Thoa	28/05/2004	Nữ	9.0	6,3	7,7	013			
9	214222086	Kim Thị Minh Thu	11/10/2004	Nữ	9.0	/	/	/	/		
10	214222087	Thạch Thị Ngọc Trâm	18/12/2004	Nữ	9.0	5,5	7,3	015			
11	214222088	Lâm Thanh Trang	14/11/2000	Nữ	9.0	5,3	7,2	016			
12	214222089	Lê Thị Cẩm Tú	23/11/2004	Nữ	9.0	6,3	7,7	017			
13	214222090	Nguyễn Gia Tuệ	28/11/2004	Nữ	9.0	5,0	7,0	018			
14	214222091	Huỳnh Thị Thanh Vân	18/12/2004	Nữ	9.0	4,8	6,9	029			
15	214222094	Thạch Thị Ngọc Như Ý	15/04/2004	Nữ	9.0	4,0	6,5	020			

Tổng số sv, hs trên danh sách: 15Tổng số sv, hs dự đánh giá: 14Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 14Tổng số tờ: 14Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %Trà Vinh, Ngày 29 tháng 02 năm 2024Cán bộ coi thi 1: Nguyễn Thanh ThanhCán bộ ghi điểm: Caol Cao Dương phúc'eylan

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: halyNguyễn Thị Lành

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (03 -)/DA21TTA

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: TN

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

28 / 02 / 2024

Phòng thi: 071.11.1

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Gh chú
1	110121024	Trần Bá Hiếu	16/11/2003	Nam	9.3	5.8	7.16	001	<u>Je</u>		

Tổng số sv, hs trên danh sách: 01

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 01

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 01

Tổng số tờ:

Cán bộ coi thi 1: ĐSM Đặng Sơn Hậu

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 29 tháng 02 năm 2024

Cán bộ ghi điểm: Thầy Cao Dương Phương Lan

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Thầy

Nguyễn Thị Lành

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (03 -)/DA19PHCN

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: Tiêu nghiệm

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

23 / 02 / 2024

Phòng thi: D71.113

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Gh chú
1	117319020	Nguyễn Khắc Viện	21/03/2001	Nam	8.8	5.8	7.3	001			
2	117319066	Tiêu Anh Huy	30/01/2001	Nam	8.8	5.5	7.2	002			

Tổng số sv, hs trên danh sách: 02

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 02

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 02

Tổng số tờ:

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 29 tháng 02 năm 2024

Cán bộ coi thi 1: Đa Nguyễn Thanh Thanh

Cán bộ ghi điểm: Luat Cao Dương phương lan

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Luat

Nguyễn Thị Lành

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (03 -)/DA21XD

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: trắc nghiệm

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

23 / 02 / 2024

Phòng thi: D71.113

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Gh chú
1	111721005	Võ Nguyễn Gia	20/04/2003	Nam	8.8	8.8	5.0	6.9	004		
2	111721009	Trần Tuấn	15/03/2003	Nam	8.8	8.8	4.8	6.8	005		
3	111721028	Sơn Khem Ma	09/11/2003	Nam	8.8	8.8	4.8	6.8	005		

Tổng số sv, hs trên danh sách: 03

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 02

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 02

Tổng số tờ: 02

Điểm QT: 50 %, Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 29 tháng 02 năm 2024

Cán bộ coi thi 1: Nguyễn Thanh Thanh

Cán bộ ghi điểm: Nguyễn Cao Dương Phương Lan

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Thị Lành

Danh Sách Ghi Điểm
Kết thúc học phần-Lần 1
Học kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

2312

ĐT 1.114

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (03 -)/DA22TMDT

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: TN

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

23 / 02 / 2024

Phòng thi: ĐT 1.114

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Gh chú
1	117622005	Đỗ Tấn	Phát	02/02/2004	Nam	9.3	6.3	7.8	005			
2	117622007	Lê Hiền	Quyển	08/09/2004	Nam	9.3	7.8	8.6	006			
3	117622008	Neàng Thia	Ra	17/06/2004	Nữ	9.3	6.5	7.9	007			
4	117622011	Mai Ngọc	Trúc	04/03/2004	Nữ	9.5	5.5	7.5	008			
5	117622020	Bùi Trọng	Nam	29/11/2003	Nam	9.3	6.5	7.9	009			
6	117622024	Thạch Thị Kim	Phụng	23/01/2004	Nữ	9.0	6.3	7.8	010			
7	117622029	Thạch Thị Hoàng	Trang	14/12/2004	Nữ	9.3	5.5	7.4	011			
8	117622030	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	23/12/2004	Nữ	9.3	8.5	8.9	012			
9	117622033	Nguyễn Thị Bích	Văn	20/03/2004	Nữ	9.0	5.8	7.4	013			
10	117622037	Lê Trần Thị Oanh	Thư	16/08/2004	Nữ	9.3	3.8	6.6	018			

Tổng số sv, hs trên danh sách: 10

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 10

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 10

Tổng số tờ:

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 29 tháng 02 năm 2024

Cán bộ coi thi 1: Trần Thị Kim Ngọc

Cán bộ ghi điểm: Chu Cao Dương phước lan

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Chu Cao Dương phước lan

Nguyễn Thị Lành

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (03 -)/DA22YHDP

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: TN

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

23 / 02 / 2024

Phòng thi: D71.114

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Gh chú
1	118322008	Phan Tuấn Kiệt	18/07/2003	Nam	9.5	7.0	8.3	014	<u>Km</u>		

Tổng số sv, hs trên danh sách: 01

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 01

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 01

Tổng số tờ:

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 28 tháng 02 năm 2024

Cán bộ coi thi 1: Trần Thị Kim Ngọc

Cán bộ ghi điểm: Đào Cao Diễm Phương Lan

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Luuk

Nguyễn Thị Lành

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (03 -)/DA21QLTD

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: TN

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

23 / 02 / 2024

Phòng thi: DTL 114

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Gh chú
1	117821031	Huỳnh Thanh	03/03/2003	Nam	9.0	4,3	6.7	002			
2	117821047	Lê Nguyễn Duy Tân	03/05/2003	Nam	8.8	5,5	7.2	003			

Tổng số sv, hs trên danh sách: 02

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 02

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 02

Tổng số tờ:

Cán bộ coi thi 1: Trần Thị Kim Ngọc

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 28 tháng 02 năm 2024

Cán bộ ghi điểm: Cao Dương Phương Lan

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Thị Lành

Nguyễn Thị Lành

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (03 -)/DA22YKA

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: T.N

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

23 / 02 / 2024

Phòng thi: D71.114

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đổi tượng SV	Gh chú
1	116022012	Võ Quang Tuấn	09/06/2004	Nam	8.8	4,8	6.8	015	<u>[Chữ ký]</u>		
2	116022031	Nguyễn Thị Út	07/07/2003	Nữ	8.8	5,5	7.2	016	<u>[Chữ ký]</u>		
3	116022034	Phạm Thế	09/05/2003	Nam	9.0	5,3	7.2	017	<u>[Chữ ký]</u>		

Tổng số sv, hs trên danh sách: 03

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 03

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 03

Tổng số tờ:

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 28 tháng 02 năm 2024

Cán bộ coi thi 1: [Chữ ký]

Cán bộ ghi điểm: [Chữ ký]

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: [Chữ ký]

Nguyễn Thị Lành

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (03 -)/DA21YHDPB

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: TN

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

23 / 02 / 2024

Phòng thi: DH.114

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Gh chu
1	118321172	Nguyễn Lê Trọng Phúc	08/10/2003	Nam	<u>/</u>	<u>/</u>	<u>/</u>	<u>/</u>	<u>/</u>	<u>/</u>	<u>05</u>

Tổng số sv, hs trên danh sách: 01

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 00

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 00

Tổng số tờ:

Điểm QT: 50 %, Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 28 tháng 02 năm 2024

Cán bộ coi thi 1: Trần Thị Kim Ngọc

Cán bộ ghi điểm: Trần Cao Dương Phước Lan

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Trần

Nguyễn Thị Lành

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (03 -)/DA21CKB

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: TT

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

23 / 02 / 2024

Phòng thi: ĐH 114

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Gh chú
1	111821042	Nguyễn Tấn Quý	08/05/2003	Nam	✓	✓	✓	✓	✓		ET

Tổng số sv, hs trên danh sách: 01

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 00

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 00

Tổng số tờ:

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 28 tháng 02 năm 2024

Cán bộ coi thi 1: Trần Thị Kim Ngọc

Cán bộ ghi điểm: Chu Dương Phụng Lan

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Chu

Nguyễn Thị Lành

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Tư tưởng Hồ Chí Minh (180001)

Số tín chỉ: 2

Nhóm/Lớp: (03 -)/DA21XD

CBGD: Phan Hữu Tài (00339)

Hình thức đánh giá: TN

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

21 / 02 / 2024

Phòng thi: D21 114

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đôi tượng SV	Ghi chú
1	111721005	Võ Nguyễn Gia Huy	20/04/2003	Nam	<u>8.8</u>	<u>2.0</u>	<u>5.4</u>	<u>006</u>	<u>Huy</u>		

Tổng số sv, hs trên danh sách: 01

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 01

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 01

Tổng số tờ: 01

Điểm QT: 50 %, Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 22 tháng 02 năm 2024

Cán bộ coi thi 1:

Phan Hữu Tài

Cán bộ ghi điểm:

Cao Dương Phụng Lan

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra:

Nguyễn Thị Lành

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN HOÃN LỊCH THI

Kính gửi: **Khoa Lý luận Chính trị**

Tôi tên: Võ Nguyễn Gia Huy; Năm sinh: 20/04/2003

Là sinh viên lớp (Mã lớp): DA21XD MSSV: 1111721005

Số điện thoại: 0799505197

Nay, tôi làm đơn này gửi đến Khoa Lý luận Chính trị xin cho em dời lịch thi môn Tư tưởng Hồ Chí Minh vào buổi tối ngày 23 tháng 02 năm 2024 sang buổi tối ngày 21/02/2024.

Giáo viên giảng dạy: Phan Hữu Tài

Lớp học: Đại học Nhóm môn học: 03

Lý do: Em bị trùng lịch thi lại môn Vật lí đại cương

Kính mong khoa Lý luận Chính trị, xem xét giải quyết. Em chân thành cảm ơn./.

Trà Vinh, ngày 20 tháng 2 năm 2024

KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

NGƯỜI VIẾT ĐƠN



Lê Thúy Hằng

Huy

Võ Nguyễn Gia Huy